

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2018/DS-ST

Ngày: 19/01/2018.

V/v tranh chấp về hợp đồng
dân sự vay tài sản.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Vũ.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trương Văn Điều.

2. Bà Huỳnh Ngọc Anh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trần Hiền Quang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng không tham gia phiên tòa.

Hôm nay, ngày 19 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 129/2017/TLST-DS ngày 13 tháng 6 năm 2017 về tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2017/QĐXX ST – DS ngày 22 tháng 11 năm 2017, Quyết định hoãn phiên tòa số 80/2017/QĐST – DS ngày 07 tháng 12 năm 2017, Quyết định hoãn phiên tòa số 90/2017/QĐST – DS ngày 29 tháng 12 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Lê Thị Đ, sinh năm: 1958.

Địa chỉ cư trú: xóm 3, thôn T, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

2. Bị đơn: Bà Phạm Thị T, sinh năm: 1973.

(Tên gọi khác Phạm Thị Kim T, Phạm Kim T)

Địa chỉ cư trú: số 330, thôn TH, xã Tân Hội, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

(Bà Đ có mặt, bà T vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo đơn khởi kiện và lời trình bày của nguyên đơn bà Lê Thị Đ thì:

Ngày 06/02/2017 bà cho bà T vay 30.000.000đồng, hạn 02 tuần trả. Ngày 19/02/2017 bà cho bà T vay tiếp 50.000.000đồng, hạn trong vòng 01 tháng vay ngân hàng trả. Ngày 28/02/2017 bà cho bà T vay tiếp 50.000.000đồng, hạn trong vòng 01 tháng vay ngân hàng trả. Tổng cộng bà cho bà T vay 130.000.000đồng. Giấy mượn tiền do bà T viết và ký nhận nợ. Đến hạn bà đòi nhiều lần nhưng bà T không trả được đồng nào. Nay bà yêu cầu bà T trả cho bà 130.000.000đồng nợ gốc và tiền lãi theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, không có yêu cầu gì khác.

*Theo bị đơn bà Phạm Thị T trình bày:

Bà có nợ bà Đ 130.000.000đồng, theo giấy nợ lập các ngày 06/02/2017, 19/02/2017, 28/02/2017. Đến hạn trả nợ do khó khăn về kinh tế không có điều

kiện trả nợ một lần nên xin trả nợ từng năm nhưng bà Đ không đồng ý nên khởi kiện. Nay bà xin trả nợ cho bà Đ thành nhiều lần.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không được.

Tại phiên tòa hôm nay, bà Đ yêu cầu bà T trả cho bà Đ 130.000.000đồng nợ gốc và tiền lãi trên số nợ gốc 130.000.000đồng từ ngày 28/3/2017 đến nay với lãi suất 1%/tháng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Đây là vụ án: “Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản” giữa nguyên đơn bà Lê Thị Đ và bị đơn bà Phạm Thị T. Tại phiên tòa hôm nay, bà Phạm Thị T vắng mặt. Mặc dù, đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai. Do đó, Hội đồng xét xử cần áp dụng Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt bà Phạm Thị T.

[2] Xét về yêu cầu khởi kiện của bà Đ về việc yêu cầu bà T trả cho bà Đ 130.000.000đồng thì thấy rằng: Ngày 06/02/2017 bà Đ cho bà T vay 30.000.000đồng, hạn 02 tuần trả. Ngày 19/02/2017 bà Đ cho bà T vay tiếp 50.000.000đồng, hạn trong vòng 01 tháng trả. Ngày 28/02/2017 bà Đ cho bà T vay tiếp 50.000.000đồng, hạn trong vòng 01 tháng trả. Tổng cộng bà Đ cho bà T vay 130.000.000đồng, giấy mượn tiền do bà T viết và ký nhận nợ. Nay bà Đ yêu cầu bà T trả cho bà Đ 130.000.000đồng nợ gốc và tiền lãi trên số nợ gốc 130.000.000đồng từ ngày 28/3/2017 đến nay với lãi suất 1%/tháng là có cơ sở chấp nhận. Bởi lẽ, bà T thừa nhận có nợ bà Đ 130.000.000đồng nợ gốc nhưng xin trả dần vì điều kiện hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Trong khi, bà Đ không đồng ý. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đ là có căn cứ, đúng pháp luật.

Từ những phân tích và nhận định trên, cần buộc bà T trả cho bà Đ 130.000.000đồng nợ gốc và tiền lãi từ ngày 28/3/2017 đến nay là: 130.000.000đồng x 1%/30 ngày x 290 ngày = 12.566.000đồng lãi là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Thị Đ nên buộc bà Phạm Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm (13.000.000đồng + 12.566.000đồng) x 5% là 7.128.300đồng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

-Căn cứ Điều 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự.

-Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 147, 220, 227, 228, 264, 266 và Điều 267 của Bộ luật tố tụng dân sự.

-Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Thị Đ.

Buộc bà Phạm Thị T có nghĩa vụ trả cho bà Lê Thị Đ 130.000.000đồng nợ gốc và 12.566.000đồng lãi.

Căn cứ Điều 357 của Bộ luật dân sự. Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành còn phải chịu số tiền lãi theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự.

Về án phí: Buộc bà Phạm Thị T phải chịu 7.128.300đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho bà Lê Thị Đ 3.250.000đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm do bà Lê Thị Đ tạm nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2015/0006604 ngày 13/6/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự đã Đ sửa đổi bổ sung năm 2015 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự đã Đ sửa đổi bổ sung năm 2015; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự đã Đ sửa đổi bổ sung năm 2015.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bà Lê Thị Đ có quyền kháng cáo để xin Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Riêng bà Phạm Thị T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án để xin Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ.
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ, án văn.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Ngọc Vũ